TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141 /2019/QĐST-HNGĐ	Ứng Hòa, ngày 10 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2019/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Lê Xuân Tr** – sinh năm 1985

Bị đơn: Chị **Mai Thị L** – sinh năm 1986

Đều có HKTT: thôn P, xã PT, huyện UH, TP Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Lê Xuân Tr và chị Mai Thị L về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Giao anh Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Lê Thị Như Q – sinh ngày: 04/6/2009 và cháu Lê Bảo A – sinh ngày: 14/3/2012. Anh Tr không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Tr có đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Ghi nhận việc anh Tr tự nguyện nộp toàn bộ án phí thay đổi quyền trực tiếp nuôi con là 150.000đ, số tiền

này được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 theo biên lai số 0009195 ngày 21/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa. Số tiền được hoàn lại là 150.000 đồng anh Tr tự nguyện sung công quỹ nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hăng